

Bản án số: 43/2024/DS-ST
Ngày: 11 - 7 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Thương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đinh Thị Thanh Thủy

- Bà Phan Thị Khánh Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thủy – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 286/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 218/2024/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 152/2024/QĐST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Dương Thế H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số C đường L, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- Bị đơn: Anh Hồ Ngọc T, sinh năm 1992. Địa chỉ: Số D đường Q, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản trình bày nguyên đơn anh Dương Thế H trình bày:

Giữa anh và anh Hồ Ngọc T có mối quan hệ quen biết qua người bạn giới thiệu. Năm 2020 anh T nhiều lần đề nghị anh cho mượn tiền để giải quyết công việc nên anh có cho anh T mượn số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng). Anh T có viết giấy mượn tiền với nội dung: “*Tôi Hồ Ngọc T, CMND: 212560010, nơi ở: tổ D*

phường N, hôm nay tôi có mượn anh Dương Thế H 100.000.000đ để xoay sở công việc riêng của tôi, tôi mượn số tiền trên và hứa trong 3 tháng (24/09/2020 - 24/12/2020) sẽ hoàn trả đầy đủ. Nếu sai trái tôi sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm". Giấy nợ ngày 24/9/2020 do anh T tự nguyện viết và ký tên, hai bên thỏa thuận vay không tính lãi suất. Việc vay mượn tiền này là giữa cá nhân anh và anh T không liên quan đến bất kỳ ai khác.

Tuy nhiên, đến nay đã quá hạn trả nợ nhưng anh T không giữ lời hứa, không thực hiện việc trả nợ là vi phạm nghĩa vụ như đã cam kết. Vì vậy, nay anh đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Hồ Ngọc T phải trả cho anh số tiền nợ gốc 100.000.000đ và tiền lãi suất kể từ ngày 24/9/2020 cho đến khi xét xử sơ thẩm với mức lãi suất 10%/năm.

** Tại bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn anh Hồ Ngọc T trình bày:*

Năm 2020 anh có mượn anh Đinh Hữu Q ở địa chỉ số A đường L, thành phố Q số tiền 100.000.000đồng, anh có nhận của anh Q 2 lần tiền mỗi lần 50.000.000đồng. Khi viết giấy nợ thì anh Q yêu cầu anh viết giấy nợ anh Dương Thế H chứ thực tế anh không mượn tiền anh H. Khi mượn tiền giữa anh và anh Q thỏa thuận lãi suất 6,5%/tháng, thời hạn vay 3 tháng. Anh thừa nhận giấy nợ ngày 24/9/2020 là do anh viết và ký tên. Sau khi mượn tiền anh làm ăn thua lỗ nên không có khả năng trả nợ, anh có liên lạc trao đổi với anh Q cho anh trả mỗi tháng mỗi ít nhưng anh Q không đồng ý. Anh không mượn tiền của anh Dương Thế H mà mượn tiền của anh Q nhưng giấy nợ anh Q bảo ghi cho anh H. Anh thừa nhận có nợ anh Q số tiền 100.000.000đồng, hiện tại bản thân anh không có công việc, không làm ra tiền. Khi nào có điều kiện anh sẽ chủ động trả cho anh Q, đối với số tiền lãi do không có khả năng chi trả anh xin không trả lãi. Anh không có tài liệu chứng cứ chứng minh chỉ nợ tiền anh Q và không nợ tiền anh H cũng như việc thỏa thuận trả lãi suất cho anh Q 6,5%/tháng.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi:

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến công khai tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền gốc 100.000.000đồng và tiền lãi từ tính từ ngày 25/12/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm (11/7/2024) với lãi suất 10%/năm. Không chấp nhận một phần yêu cầu tính lãi suất 10%/năm của nguyên đơn từ ngày 24/9/2020 đến ngày 24/12/2020.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Đây là tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản, căn cứ Khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn cư trú tại phường N, thành phố Q nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

[1.1] Nguyên đơn anh Dương Thế H có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Dương Thế H, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Căn cứ vào giấy mượn tiền ngày 24/9/2020 thể hiện anh Hồ Ngọc T có mượn anh Dương Thế H số tiền 100.000.000đồng, mục đích vay để xoay sở công việc riêng, thời hạn vay 3 tháng từ 24/9/2020 đến ngày 24/12/2020. Giấy nợ này do anh Hồ Ngọc T tự viết và ký tên cùng ngày. Bị đơn anh Hồ Ngọc T thừa nhận có viết giấy nợ anh H số tiền 100.000.000đồng nêu trên nhưng viết giấy nợ này theo yêu cầu của anh Đinh Hữu Q. Thực tế anh có mượn tiền và nhận của anh Q hai lần với tổng số tiền 100.000.000đồng với lãi suất 6,5%/tháng chứ không mượn tiền của anh H.

Tòa án đã tiến hành làm việc với anh Đinh Hữu Q nhưng anh Q không thừa nhận việc cho anh T vay tiền và không có liên quan đến số tiền này. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh T cũng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh số tiền cho vay là của anh Q cũng như việc thỏa thuận lãi suất như đã trình bày. Do đó, căn cứ vào giấy nợ do bị đơn anh T viết ngày 24/9/2020 có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Về lãi suất: Giấy nợ ngày 24/9/2020 giữa các bên thỏa thuận thời hạn vay trong vòng 3 tháng (từ ngày 24/9/2020 đến 24/12/2020) và không thể hiện lãi suất vay. Do đó, căn cứ vào khoản 4 Điều 466 Bộ luật dân sự, điểm b khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao thì thời gian bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 25/12/2020. Do đó, nguyên đơn yêu cầu tính lãi suất từ ngày 24/9/2020 đến thời điểm xét xử sơ thẩm với lãi suất 10%/năm trên số tiền gốc 100.000.000đồng là phù hợp 01 phần với quy định trên nên được chấp nhận; Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu tính lãi suất của nguyên đơn từ ngày 24/9/2020 đến ngày 24/12/2020 (3 tháng).

Từ ngày 25/12/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm (11/7/2024) là 3 năm 6 tháng 16 ngày, lãi suất 10%/năm trên số tiền 100.000.000đồng là 35.438.000đồng. Tổng cộng bị đơn anh T phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn anh H tổng số tiền

135.438.000đồng. Không chấp nhận yêu cầu tính lãi của nguyên đơn 3 tháng với số tiền 2.500.000đồng (làm tròn).

[4] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015;

[5] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận với số tiền: 6.771.900đồng (135.438.000đ x 5%). Nguyên đơn phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền lãi không được chấp nhận.

[6] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi phù hợp với nhận định trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều: 26, 35, 39, 147, 266, 267, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều: 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Dương Thế H.

1. Buộc anh Hồ Ngọc T phải có nghĩa vụ trả nợ cho anh Dương Thế H tổng số tiền là 135.438.000đồng (một trăm ba mươi lăm triệu bốn trăm ba mươi tám nghìn đồng). Trong đó, nợ gốc là 100.000.000đồng, nợ lãi là 35.438.000đồng.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu tính lãi suất từ ngày 24/9/2020 đến ngày 24/12/2020 với số tiền lãi là 2.500.000đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: Bị đơn anh Hồ Ngọc T phải chịu 6.771.900đồng (sáu triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn chín trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn anh Dương Thế H phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ 300.000đồng vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp. Hoàn trả lại cho anh Dương Thế H số tiền 3.294.175đồng (ba triệu hai trăm chín mươi bốn nghìn một trăm bảy mươi lăm đồng) theo biên lai thu tiền số 0002874 ngày 30/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

5. Bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Thương